

Số: 437 /CV-CT

TP.HCM, ngày 11 tháng 4 năm 2017

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK TPHCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

Công ty: Công ty cổ phần Phát triển Nhà Thủ Đức

Mã chứng khoán: TDH

Địa chỉ trụ sở chính: 3 - 5 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (84.8) 39 143 111 Fax: (84.8) 39 143 222

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Ngọc Trường Chinh

Điện thoại: (84.8) 39 143 111 Fax: (84.8) 39 143 222

Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần Phát triển nhà Thủ Đức xin đính chính số liệu trong Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2016 (lập ngày 22/03/2017) với các nội dung như sau:

1/ Lãi cơ bản trên cổ phiếu (Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất -Trang 8)

Mã số	Chỉ tiêu	Số liệu đã công bố	Số liệu đính chính
		Năm nay (VND)	Năm nay (VND)
70	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.423	1.318
71	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	1.423	1.318

2/ Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (Lãi cơ bản trên cổ phiếu - Trang 50)

Nội dung	Số liệu đã công bố		Số liệu đính chính	
	Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận thuần phân bổ cho các cổ đông (VND)	108.276.314.754	47.101.124.782	108.276.314.754	47.101.124.782
Trừ quỹ khen thưởng phúc lợi (VND)	(10.827.631.475)	(16.469.991.553)	(18.017.193.754)	(13.469.991.553)

Nội dung	Số liệu đã công bố		Số liệu đính chính	
	Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận thuần sau phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty mẹ (VND)	97.448.683.279	30.631.133.229	90.259.121.000	33.631.133.229
Số lượng cổ phiếu phổ thông lưu hành bình quân	68.499.498	48.258.605	68.499.498	48.258.605
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	1.423	697	1.318	697
Lãi suy giảm trên mỗi cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	1.423	697	1.318	697

(Đính kèm trang 8 về Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và trang 50 về thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 sau khi đính chính).

Tất cả các nội dung khác trong Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2016 (lập ngày 22/03/2017) không thay đổi.

Lý do đính chính: Do Công ty chưa tạm tính phần trích quỹ khen thưởng phúc lợi của một công ty con tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty, do đó Công ty bổ sung phần trích quỹ và điều chỉnh chỉ tiêu lãi cơ bản trên cổ phiếu.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại đường dẫn <http://www.thuduchouse.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Công ty cổ phần Phát triển nhà Thủ Đức

Phó Tổng Giám đốc



Nguyễn Ngọc Trường Chinh



Tp.HCM, ngày 11 tháng 4 năm 2017

Số: 439 /CV-CT

V/v đính chính số liệu Lãi cơ bản trên cổ phiếu
trong báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán 2016.

**Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HCM**

Liên quan đến việc đính chính số liệu Lãi cơ bản trên cổ phiếu trong báo cáo tài chính năm 2016 được kiểm toán bởi Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam. Nay Công ty Cổ Phần Phát Triển Nhà Thủ Đức xin giải trình như sau:

1/ Chỉ tiêu Lãi cơ bản trên cổ phiếu/Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất (Trang 8)

Mã số	Chỉ tiêu	Số liệu đã công bố	Số liệu trình bày lại
		Năm nay (VND)	Năm nay (VND)
70	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.423	1.318
71	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	1.423	1.318

2/ Thuyết minh Lãi cơ bản trên cổ phiếu/Thuyết minh 27 Báo cáo tài chính hợp nhất (Trang 50)

Nội dung	Số liệu đã công bố		Số liệu đính chính	
	Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận thuần phân bổ cho các cổ đông (VNĐ)	108.276.314.754	47.101.124.782	108.276.314.754	47.101.124.782
Trừ quỹ khen thưởng phúc lợi (VNĐ)	(10.827.631.475)	(16.469.991.553)	(18.017.193.754)	(13.469.991.553)
Lợi nhuận thuần sau phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty mẹ (VNĐ)	97.448.683.279	30.631.133.229	90.259.121.000	33.631.133.229
Số lượng cổ phiếu phổ thông lưu hành bình quân	68.499.498	48.258.605	68.499.498	48.258.605
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu (VNĐ/cổ phiếu)	1.423	697	1.318	697
Lãi suy giảm trên mỗi cổ phiếu (VNĐ/cổ phiếu)	1.423	697	1.318	697

Lý do đính chính:

+ **Số liệu đính chính năm nay** : Do Công ty chưa tính phần tạm trích quỹ khen thưởng – phúc lợi của một công ty con tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất, vì vậy Công ty bổ sung phần tạm trích quỹ khen thưởng – phúc lợi của Công ty con và điều chỉnh chỉ tiêu lãi cơ bản trên cổ phiếu.

+ **Số liệu đính chính năm trước** : do ghi nhầm số liệu chỉ tiêu trừ quỹ khen thưởng – phúc lợi, tuy nhiên không làm thay đổi Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu cũng như chỉ tiêu Lãi suy giảm trên mỗi cổ phiếu của năm trước.

Công ty Cổ phần Phát Triển Nhà Thủ Đức xin giải trình để Quý Cơ quan được biết.

Trân trọng.

Công ty TNHH PricewaterhouseCoppers

Việt nam

Phó Tổng Giám đốc



RICHARD PETERS

Công ty CP Phát triển Nhà

Thủ Đức

Tổng Giám đốc



NGUYỄN VŨ BẢO HÒANG

Nơi nhận:


- Như trên
- Lưu (PWC, TDH)


CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ THỦ ĐỨC

Mẫu số B 02 – DN/HN

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2016**

Mã số	Thuyết minh	Năm nay VND	Năm trước VND
01	Doanh thu	1.061.089.508.146	885.908.531.554
02	Các khoản giảm trừ doanh thu	793.969.656	3.532.791.540
10	Doanh thu thuần	29 1.060.295.538.490	882.375.740.014
11	Giá vốn	30 848.682.398.202	754.456.325.715
20	Lợi nhuận gộp	211.613.140.288	127.919.414.299
21	Doanh thu hoạt động tài chính	31 81.301.391.092	90.795.352.407
22	Chi phí tài chính	32 62.784.917.915	71.376.103.027
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay	56.389.081.493	52.988.548.418
24	Phần lãi/(lỗ) trong các công ty liên doanh, liên kết	121.733.801	(495.999.340)
25	Chi phí bán hàng	7.162.008.990	10.941.938.679
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	88.904.402.653	94.994.157.864
30	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	134.184.935.623	40.906.567.796
31	Thu nhập khác	4.603.202.150	7.140.487.652
32	Chi phí khác	2.967.532.126	1.613.834.383
40	Lợi nhuận khác	1.635.670.024	5.526.653.269
50	Lợi nhuận kế toán trước thuế	135.820.605.647	46.433.221.065
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	33 25.711.988.415	15.812.463.691
52	(Chi phí)/hoàn nhập thuế TNDN hoãn lại	33 (1.815.047.421)	15.316.310.718
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN	108.293.569.811	45.937.068.092
	Trong đó:		
61	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	108.276.314.754	47.101.124.782
62	Lợi nhuận/(lỗ) sau thuế của cổ đông không kiểm soát	17.255.057	(1.164.056.690)
70	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	27 1.318	697
71	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	27 1.318	697


Lê Ngọc Châu
Người lập


Quan Minh Tuấn
Kế toán trưởng




Nguyễn Vũ Bảo Hoàng
Tổng Giám đốc
Ngày 22 tháng 3 năm 2017

Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 63 là một phần cấu thành các báo cáo tài chính hợp nhất này.

27 LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp, sau khi trích lập quỹ khen thưởng và phúc lợi, phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Tập đoàn cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm.

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận thuần phân bổ cho các cổ đông (VND)	108.276.314.754	47.101.124.782
Trừ quỹ khen thưởng phúc lợi (VND) (*)	(18.017.193.754)	(13.469.991.553)
Lợi nhuận thuần sau phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty mẹ (VND)	90.259.121.000	33.631.133.229
Số lượng cổ phiếu phổ thông lưu hành bình quân (**)	68.499.498	48.258.605
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	1.318	697
Lãi suy giảm trên mỗi cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	1.318	697

(*) Số tiền trích quỹ khen thưởng, phúc lợi dùng để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2015 được điều chỉnh theo số thực tế trích quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận sau thuế của năm 2015 được thực hiện trong năm 2016.

(**) Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 đã được điều chỉnh liên quan đến việc phát hành thêm 9.258.929 cổ phiếu thưởng cho các cổ đông hiện hữu thông qua phương án sử dụng thặng dư vốn cổ phần (Thuyết minh 24).

Tập đoàn không có cổ phiếu phổ thông suy giảm tiềm tàng trong năm và đến ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này.

